TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH HƯNG** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HS-ST
Ngày 21-11-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH HƯNG, TỈNH LONG AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Huỳnh Thị Yến Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Hải

Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Lê Trọng Tâm – Thư ký Toà án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 21/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 23/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Hồ Văn L, sinh năm 1983 tại huyện CT, tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Nghề nghiệp: Mua bán; Trình độ học vấn: 11/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Hồ Văn Ng, sinh năm 1948 và bà Trần Thị B, sinh năm 1950, cùng cư trú tại ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An; Vợ: Bùi Hồng Thu Q, sinh năm 1983 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 người con sinh năm 2006, cư trú tại Phường 3, thành phố M, tỉnh T; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không có nội dung gì cần ghi nhận. Bị cáo đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Bị hại: Phạm Ô S, sinh năm 1992. Nơi cư trú: Ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Có mặt.

-Người làm chứng:

1.Ông Võ Văn D, sinh năm 1971. Địa chỉ: Ấp C, xã Vhuận, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Xin vắng mặt.

2.Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994. Địa chỉ: Ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An. Xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 21/5/2022, Hồ Văn L đang nhậu và hát karaoke tại quán của ông Phạm Văn Mười H, sinh năm 1972, cư trú tại ấp C, xã V, huyện Vĩnh Hưng thì thấy anh Phạm Ô S chạy xe vòng quanh khu vực cụm dân cư ấp C, xã V. Do hai bên có mâu thuẫn trước đó, nên L nghĩ rằng S tìm mình để trả thù. L đi đến chỗ đậu xe ô tô tải bên hông quán lấy 01 con dao tự chế (của L thường mang theo trên xe) rồi đi bộ về quán. Khi đang đi, L nghe nghe tiếng xe mô tô chạy phía sau thì biết là tiếng xe của S nên chặn xe lại và đẩy S ngã xuống đường rồi dùng dao chém vào người S, S đưa tay lên đỡ trúng vào cánh tay trái của S. L hỏi "Chiều giờ mày kiếm tao phải không". S nói "Em đi sửa bình rượu, không kiếm anh". L tiếp tục dùng dao chém hai nhát trúng vào vai trái và nón bảo hiểm S đang đội, sau đó có người can ngăn nên L đi về nhà còn S bị thương tích nên phải nhập viện điều trị.

Tại Bán kết luận giám định pháp y về thương tích số 177/TgT.22-PY ngày 12/7/2022 của Trung tâm pháp y Long An kết luận:

Đầu: Vùng đỉnh đầu có sẹo vết thương có kích thước 03cm x 0,3cm lành. Không dấu thần kinh khu trú.

Lưng: Sẹo vết thương mặt sau vai trái có kích thước 02cm x 0,3cm lành.

Tay trái: Sẹo vết thương vùng cẳng tay có kích thước 05cm x 0,3cm lành. Không ảnh hưởng chức năng.

Gãy bong một phần thân xương vùng 1/3 trên xương trụ trái.

Kết luận:

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Phạm Ô S là 13% (mười ba phần trăm).

Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKSVH ngày 07/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng đã truy tố bị cáo Hồ Văn L về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ quan điểm như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích". Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các điều 38, 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hồ Văn L từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng: 01 con dao tự chế có tổng chiều dài 49cm, cán nhựa màu trắng dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, có 01 lưỡi sắc, mũi nhọn; bề rộng nhất của lưỡi dao dài 06cm, cân nặng 500gam; 01 mũ bảo hiểm màu xanh lá cây, lưỡi trai màu đen, trên mũ bảo hiểm có chữ "nón sơn" và dấu vết bị bể.

Về trách nhiệm dân sự. Bị hại và bị cáo đã thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại tổng số tiền 83.567.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường 63.567.000 đồng cho bị hại.

Tại phiên tòa, bị cáo thống nhất Bản kết luận giám định pháp y về thương tích của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Long An, thống nhất nội dung bản Cáo trạng, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa về tội danh, điều luật, khung hình phạt, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tuy nhiên bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo để lo cho cha, mẹ già. Về phần trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại tổng số tiền 83.567.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 20.000.000đồng, bị cáo đồng ý tiếp tục bồi thường 63.567.000 đồng cho bị hại vào ngày 21/12/2022;

Tại phiên Tòa, bị hại cũng xác định trước đây khoảng 02 tháng có mâu thuẫn cự cãi với bị cáo tại đám giỗ nhà người quen, sau đó được mọi người can ngăn. Thời gian gần đây, anh rể và em ruột của bị hại có tìm bị cáo để hỏi chuyện nhưng không gặp. Ngày xảy ra sự việc thì bị hại không có ý định đi tìm bị cáo để gây sự hay trả thù như bị cáo nghĩ.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Bị cáo rất hối hận và ăn năn hối cải về hành vi sai trái của mình. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Vĩnh Hưng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Hội đồng xét xử nhận thấy lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nội dung bản Cáo trạng, lời khai của bị hại và lời khai của người làm chứng, phù hợp với Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 177/TgT.22-PY ngày 12/7/2022 cùng những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở kết luận: Do có mâu thuẫn từ trước, nên khi thấy S điều khiển xe mô tô chạy vòng quanh khu dân cư xã V, huyện Vĩnh Hưng, L nghĩ là S đang đi tìm mình để kiếm chuyện trả thù nên vào khoảng 21 giờ ngày 21/5/2022, tại ấp C, xã V, huyện

Vĩnh Hưng, Hồ Văn L đã sử dụng hung khí nguy hiểm là con dao tự chế chém gây thương tích cho Phạm Ô S với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13%.

[3] Bị cáo Hồ Văn L là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo phải nhận biết được dao tự chế là hung khí nguy hiểm, khi sử dụng để tác động vào cơ thể người khác sẽ gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của họ, khách thể này được pháp luật bảo vệ. Nhưng vì hiềm khích cá nhân, bị cáo đã sử dụng dao tự chế tấn công gây thương tích cho Phạm Ô S với tỷ lệ thương tật là 13% với lỗi cố ý. Do đó hành vi của bị cáo Hồ Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Hưng truy tố bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Về động cơ dẫn đến hành vi phạm tội: Do bị cáo có mâu thuẫn trước với bị hại, trước đó người nhà bị hại có đi tìm bị cáo nhưng không gặp nên khi bị hại điều khiển xe chạy xung quanh khu dân cư, bị cáo nghĩ là bị hại tìm bị cáo để trả thù nên đã chủ động tìm kiếm công cụ là con dao tự chế chém nhiều nhát vào người bị hại gây thương tích tại cẳng tay trái, vùng đỉnh đầu và vai trái của bị hại. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội chẳng những gây tổn hại sức khỏe cho bị hại mà còn gây mất an ninh trật tự và gây tâm lý hoang mang, lo sợ cho người dân tại địa phương do đó cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để trừng phạt, răn đe, giáo dục bị cáo và để phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình: Bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội thể hiện sự ăn năn hối cải, đã tự nguyện thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại cho bị hại và đã bồi thường một phần thiệt hại, ngoài ra tại phiên tòa, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Sau khi xem xét, đánh giá toàn diện các tình tiết của vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy: Với tính chất, mức độ và hậu quả của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, sau khi cân nhắc xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo thấy rằng cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, vừa đảm bảo việc phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, cần xử lý tịch thu tiêu hủy 01 con dao tự chế có tổng chiều dài 49cm, cán nhựa màu trắng dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, có 01 lưỡi sắc, mũi nhọn; bề rộng nhất của lưỡi dao dài 06cm, cân nặng 500gam (là hung khí nguy hiểm bị cáo sử dụng làm công cụ phạm tội); 01 mũ bảo hiểm màu xanh lá cây, lưỡi trai màu đen, trên mũ bảo hiểm có chữ "nón

sơn" và dấu vết bị bể (mũ bảo hiểm của bị hại đã bị hư hỏng và bị hại không có yêu cầu nhận lại).

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận được tổng số tiền bồi thường thiệt hại cho bị hại là 83.567.000 đồng, bị cáo đã bồi thường được số tiền 20.000.000 đồng và cam kết giao tiếp số tiền còn lại là 63.567.000 đồng vào ngày 21/12/2022. Xét thấy việc tự thỏa thuận nêu trên là trên cơ sở tự nguyện và phù hợp với quy định tại các điều 584, 590 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Bị cáo không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do đã tự thỏa thuận việc bồi thường thiệt hại cho bị hại trước khi mở phiên tòa.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn L phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt bị cáo Hồ Văn L 02 (hai) năm tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 con dao tự chế có tổng chiều dài 49cm, cán nhựa màu trắng dài 12,5cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 26,5cm, có 01 lưỡi sắc, mũi nhọn; bề rộng nhất của lưỡi dao dài 06cm, cân nặng 500gam; 01 mũ bảo hiểm màu xanh lá cây, lưỡi trai màu đen, trên mũ bảo hiểm có chữ "nón sơn" và dấu vết bị bể. Tất cả các vật chứng nêu trên hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Hưng đang quản lý.

3. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Văn L có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tiếp cho bị hại Phạm Ô S số tiền 63.567.000 (sáu mươi ba triệu năm trăm sáu mươi bảy nghìn) đồng vào ngày 21/12/2022.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBNTQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hồ Văn L phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Báo cho bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND, CCTHADS huyện Vĩnh Hưng;
- Công an huyện Vĩnh Hưng;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Thị Yến Linh